

Số 45/CV-BKC

Bắc Kạn, ngày 19 tháng 8 năm 2022

V/v: Giải trình chênh lệch lợi  
nhuận sau thuế TNDN tại Báo  
cáo tài chính giữa niên độ đã soát  
xét.

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên tổ chức niêm yết: Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

Mã cổ phiếu: BKC.

Địa chỉ: Tổ 4, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Điện thoại: 0209.3812.399 Email: bkc@backanco.com

Thực hiện Thông tư số: 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ  
Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh  
nghiệp tại Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết  
thúc ngày 30/06/2022.

**Báo cáo tài chính riêng:**

**Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:**

Stt	Chỉ tiêu	Số liệu 6 tháng đầu năm 2022	Số liệu 6 tháng đầu năm 2021	Chênh lệch
1	Doanh thu bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ	53.822.252.965	115.987.907.027	(62.165.654.062)
2	Giá vốn hàng bán	40.181.039.436	132.402.038.889	(92.220.999.453)
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	13.641.213.529	(16.414.131.862)	30.055.345.391
4	Doanh thu hoạt động tài chính	62.964.410	36.189.830	26.774.580
5	Chi phí tài chính	6.446.216.105	6.640.529.924	(194.313.819)
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.439.240.535	5.802.420.567	(363.180.032)
7	Thu nhập khác	2.338.731.291	2.370.048.844	(31.317.553)
8	Chi phí khác	367.771.513	786.620.520	(418.849.007)
9	Tổng lợi nhuận trước thuế	3.789.681.077	(27.237.464.199)	31.027.145.276
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.789.681.077	(27.237.464.199)	31.027.145.276

Nguyên nhân chính chênh lệch:



- Khối lượng sản phẩm 6 tháng đầu năm 2022 xuất bán ít hơn so với 6 tháng đầu năm 2021. Do vậy doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm, giá vốn hàng bán giảm. Nhưng trong 6 tháng đầu năm 2022 chi phí vật tư đầu vào giảm và giá bán cao hơn, kết hợp với doanh thu thương mại cho nên lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng so với 6 tháng đầu năm 2021.

- Nguyên nhân chủ yếu trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh tại Báo cáo tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2022 tăng so với 6 tháng đầu năm 2021 là 31 tỷ đồng.

## 2. Tại Báo cáo tài chính hợp nhất:

### Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:

Stt	Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2022	6 tháng đầu năm 2021	Chênh lệch
1	Doanh thu bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ	53.822.252.965	116.247.242.727	(62.424.989.762)
2	Giá vốn hàng bán	40.181.039.436	132.661.374.589	(92.480.335.153)
3	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	13.641.213.529	(16.414.131.862)	30.055.345.391
4	Doanh thu hoạt động tài chính	63.005.952	36.248.587	26.757.365
5	Chi phí tài chính	6.446.216.105	6.640.529.924	(194.313.819)
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.569.417.090	6.536.695.219	32.721.871
7	Thu nhập khác	2.356.500.719	2.370.048.844	(13.548.125)
8	Chi phí khác	371.884.293	797.340.693	(425.456.400)
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.673.202.712	(27.982.400.267)	30.655.602.979

Nguyên nhân chênh lệch chủ yếu như giải trình trên Báo cáo tài chính riêng và Công ty con hoạt động sản xuất kinh doanh chưa có hiệu quả 6 tháng đầu năm 2022 lỗ: 1,1 tỷ đồng. Chênh lệch lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2022 so với 6 tháng đầu năm 2021 tăng 30,6 tỷ đồng.

Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT - KT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



**Đình Văn Hiến**